

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 731/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Hà Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ thường trú: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1990. Địa chỉ thường trú: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số G, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận kết hôn số 46/2012 ngày 24/8/2012.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây gổ, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Trong quá trình chung sống, ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H có 01 con chung tên Hà Thị Huyền D, sinh ngày 11/9/2012 và Hà Minh H, sinh ngày 25/5/2019. Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Hà Minh H, sinh ngày 25/5/2019. Ông Hà Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hà Văn T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Hà Thị Huyền D, sinh ngày 11/9/2012. Bà Phạm Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Hà Minh H, sinh ngày 25/5/2019 cho bà Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Hà Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao con chung tên Hà Thị Huyền D, sinh ngày 11/9/2012 cho ông Hà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Phạm Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Hà Văn T và bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002851 ngày 21/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã, phường nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Thiệu Văn Kết Em**